

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

-HSDT được đánh giá theo phương pháp sử dụng tiêu chí đạt/không đạt. E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi tất cả các tiêu chí quy định tại các khoản 1, 2, 3, 4, 5 và 6 trong bảng dưới đây được đánh giá là đạt. E-HSDT không đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật thì sẽ bị loại và không được xem xét đánh giá về tài chính.

Nội dung đánh giá		Đánh giá mức độ đáp ứng
1. Tính hợp lệ của hàng hóa^(*)	Hàng hóa do nhà thầu đề xuất: (i) Đáp ứng tất cả các thông số kỹ thuật theo quy định tại Chương V-Yêu cầu về kỹ thuật; nhà sản xuất, xuất xứ rõ ràng; và (ii) Mới 100%, chưa qua sử dụng và Được sản xuất từ năm 2024 trở về sau; và (iii) Cam kết cung cấp đầy đủ Giấy chứng nhận xuất xứ (CO) đối với hàng hóa nhập khẩu, Giấy chứng nhận chất lượng (CQ) hoặc các tài liệu tương đương khác để chứng minh xuất xứ, chất lượng của hàng hóa do nhà thầu đề xuất cung cấp.	Đạt
	Hàng hóa do nhà thầu đề xuất: (i) Có 1 nội dung không đáp ứng theo quy định tại Chương V-Yêu cầu về kỹ thuật; nhà sản xuất, xuất xứ không rõ ràng; hoặc (ii) Đã qua sử dụng hoặc Được sản xuất trước năm 2024; hoặc (iii) Không cam kết cung cấp đầy đủ Giấy chứng nhận xuất xứ (CO) đối với hàng hóa nhập khẩu, Giấy chứng nhận chất lượng (CQ) hoặc các tài liệu tương đương khác để chứng minh xuất xứ, chất lượng của hàng hóa do nhà thầu đề xuất cung cấp.	Không đạt
2. Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa (chỉ đánh giá khi toàn bộ)	Có đặc tính, thông số kỹ thuật của từng hàng hóa và các tài liệu chứng minh có liên quan đáp ứng yêu cầu tại Điểm 1.2.1 (a). Về đặc tính, thông số kỹ thuật của từng hàng hóa và các tài liệu chứng minh có liên quan, Khoản 1.2. Yêu cầu về kỹ thuật,	Đạt

<i>hàng hóa do nhà thầu đề xuất được đánh giá là đạt về tính hợp lệ của hàng hóa)</i>	Mục 1. Yêu cầu về kỹ thuật, Chương V. Yêu cầu về kỹ thuật.	
	Không có đặc tính, thông số kỹ thuật của từng hàng hóa và các tài liệu chứng minh có liên quan đáp ứng yêu cầu tại Điểm 1.2.1 (a). Về đặc tính, thông số kỹ thuật của từng hàng hóa và các tài liệu chứng minh có liên quan, Khoản 1.2. Yêu cầu về kỹ thuật, Mục 1. Yêu cầu về kỹ thuật, Chương V. Yêu cầu về kỹ thuật.	Không đạt
3. Xuất xứ hàng hóa	Có đề xuất về xuất xứ hàng hóa đáp ứng yêu cầu tại mẫu số 01A – Phạm vi cung cấp hàng hóa	Đạt
	Có đề xuất về xuất xứ hàng hóa nhưng không đáp ứng yêu cầu tại mẫu số 01A – Phạm vi cung cấp hàng hóa	Không đạt
4. Thời gian giao hàng	Có đề xuất thời gian giao hàng không sớm hơn ngày giao hàng sớm nhất và không muộn hơn ngày giao hàng muộn nhất được quy định tại Mẫu số 01B (Webform trên Hệ thống). Phạm vi cung cấp, Chương IV. Biểu mẫu mời thầu và dự thầu.	Đạt
	Không đề xuất thời gian giao hàng hoặc có đề xuất thời gian giao hàng thỏa mãn ít nhất một trong các điều kiện sau: (i) Thời gian giao hàng do nhà thầu đề xuất sớm hơn ngày giao hàng sớm nhất quy định tại Mẫu số 01B (Webform trên Hệ thống). Phạm vi cung cấp, Chương IV. Biểu mẫu mời thầu và dự thầu; hoặc (ii) Thời gian giao hàng do nhà thầu đề xuất muộn hơn ngày giao hàng muộn nhất quy định tại Mẫu số 01B (Webform trên Hệ thống). Phạm vi cung cấp, Chương IV. Biểu mẫu mời thầu và dự thầu.	Không đạt
5. Thời gian thực hiện gói thầu	≤ 150 ngày (bao gồm cung cấp hàng hoá và dịch vụ)	Đạt
	> 150 ngày (bao gồm cung cấp hàng hoá và dịch vụ)	Không đạt

6. Thời gian bảo hành	≥ 12 tháng (365 ngày), kể từ ngày nghiệm thu hoàn thành bàn giao thiết bị đưa vào sử dụng.	Đạt
	< 12 tháng (365 ngày), kể từ ngày nghiệm thu hoàn thành bàn giao thiết bị đưa vào sử dụng.	Không đạt

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.